

Bản án số: **16/2018/HS-ST**
Ngày: 04-7-2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Bà Huỳnh Thị Bích Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông: Nguyễn Chí Công;

2/ Ông: Nguyễn Phát Triền.

- Thư ký phiên toà: Bà Huỳnh Thị Diễm Quỳnh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên toà: Ông Lê Văn Chính - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2018, tại Trường tiểu học cơ sở Vĩnh Thới 3, ấp Thới Mỹ 1, xã Vĩnh Thới, huyện Lai Vung mở phiên tòa xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2018/HSST, ngày 01 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2018/QĐXXST-HS, ngày 13 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Ngô Hùng D; sinh năm 1982; tại: Đồng Tháp; Hộ khẩu thường trú: số , ấp H Đ, xã V T, huyện L V, Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn L, sinh năm 1956 và con bà Dương Thị Mộng H, sinh năm 1961, cùng Hộ khẩu thường trú tại: số, ấp HĐ, xã V T, huyện L V, Đồng Tháp; tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không có; Nhân thân: Bản án số 203/2008/HSPT, ngày 11/11/2008 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phạt Ngô Hùng D 09 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, chấp hành xong án phạt tù vào ngày 30/12/2014 và thi hành xong về phần dân sự và án phí (đã được xóa án tích). Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo

Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 07/LCĐKNCT ngày 13/03/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung và đang tại ngoại tại xã Vĩnh Thới, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

* Người bị hại: Phạm Văn B, sinh năm: 1977 (đã chết); Địa chỉ: ấp H Đ, xã V T, huyện L V, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp cho ông Phạm Văn B là ông Phạm Văn D, sinh năm: 1956 và bà Đào Thị B, sinh năm: 1955, cùng địa chỉ: ấp HĐ, xã V T, huyện L V, tỉnh Đồng Tháp.

Bà Đào Thị B, sinh năm: 1955 ủy quyền cho ông Phạm Văn D, sinh năm: 1956; Địa chỉ: ấp HĐ, xã VT, huyện L V, tỉnh Đồng Tháp. (có mặt)

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Thi Triệu T, sinh năm: 1988; Trú tại: rạch Cao Mên, khóm T H, phường A H, thành phố SĐ, tỉnh Đồng Tháp. (vắng mặt)

* Người làm chứng: Trần Văn N, sinh năm: 1969; Trú tại: ấp H Đ, xã V T, huyện L V, tỉnh Đồng Tháp. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 13/01/2018, Ngô Hùng D không có giấy phép lái xe, điều khiển xe mô tô BS 66S1 – 060.20 đi từ hướng QL54 về cầu tắt Mương Khai, khi đến đoạn đường nông thôn thuộc ấp Hòa Định, xã Vĩnh Thới, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, do không chú ý quan sát, xử lý kém nên va chạm từ phía sau với ông Phạm Văn B đang đi bộ đẩy xe rùa cùng chiều phía trước. Hậu quả ông Phạm Văn B bị chấn thương sọ não dẫn tới tử vong.

Biên bản khám nghiệm hiện trường lập lúc 19 giờ 20 phút ngày 13/01/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung thể hiện:

- Hiện trường còn nguyên vẹn do phát hiện kịp thời và bảo vệ đúng quy định, vụ tai nạn giao thông được xác định xảy ra khoảng 18 giờ 30 phút ngày 13/01/2018, tại đường nông thôn đoạn thuộc ấp Hòa Định, xã Vĩnh Thới, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- Lấy ranh đất nhà số 821D/5, ấp Hòa Định, xã Vĩnh Thới, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp cách hiện trường 13,90m làm điểm mốc trong vụ tai nạn giao thông đường bộ, từ tâm trục trước của xe mô tô BS 66S1 – 060.20 đến ranh đất là

13,90m. Tất cả các số đo đều được tính bằng mét và được kéo về bên lề chuẩn (bên phải theo hướng từ Quốc lộ 54 về cầu tắc Mương Khai).

- Mặt đường rộng 3,60 mét được trải bê tông cốt thép, không có vạch kẻ phân làn đường, đoạn đường thẳng không bị che khuất tầm nhìn, không có biển báo hiệu giao thông đường bộ, không có đèn chiếu sáng.

- Tâm vùng va chạm (X) đo vào lề 0,80 mét, cách vết cày (2) là 1,40 mét, đến vị trí nạn nhân nằm (1) có khoảng cách 0,80 mét.

- Vị trí xe mô tô BS 66S1 – 060.20 ngã nghiêng về phía bên phải nằm trên lề đường, đuôi xe quay ra QL54, đầu xe quay vô hướng mé mương lộ. Từ lề đường đo ra tâm trục trước -1,40 mét (âm một mét bốn mươi), lề đường đo ra tâm trục sau -0,5 mét (âm không mét năm mươi). Tâm trục trước đến xe rùa đo vào lề chuẩn có khoảng cách 2,70 mét.

- Theo Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 47/TTh/TTPY ngày 14/01/2018 của Trung tâm giám định pháp y Tỉnh Đồng Tháp kết luận ông Phạm Văn B chết do bể xương sọ vùng chẩm, thái dương sang chẩm hở rịn máu đen.

- Trong quá trình điều tra ông Phạm Văn D đại diện hợp pháp cho nạn nhân không yêu cầu bồi thường và tự nguyện làm đơn bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự đối với Ngô Hùng D.

- Ngày 12/4/2018, Cơ quan điều tra Công an huyện Lai Vung đã trao trả lại xe rùa cho ông Phạm Văn D là người đại diện hợp pháp của bị hại Phạm Văn B nhận lại xong và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại cáo trạng số: 10/CT-VKS ngày 31 tháng 5 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung truy tố bị cáo Ngô Hùng D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tại phiên Tòa, Kiểm sát viên khẳng định việc truy tố trên là đúng người đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung của bản Cáo trạng đã công bố. Bị cáo Ngô Hùng D không giấy phép lái xe nhưng vẫn điều khiển xe mô tô BS 66S1 – 060.20 đi từ hướng QL54 về cầu tắc Mương Khai, khi đến đoạn đường nông thôn thuộc ấp Hòa Định, xã Vĩnh Thới, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, không chú ý quan sát, xử lý kém nên va chạm với ông Phạm Văn B đang đi bộ đẩy xe rùa cùng chiều phía trước, hậu quả là ông

Phạm Văn B bị chấn thương sọ não dẫn tới tử vong. Hành vi của Ngô Hùng D là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm các quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn giao thông đường bộ ở địa phương.

Bị cáo Ngô Hùng D không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện hợp pháp bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Ngô Hùng D từ 03 năm đến 03 năm 6 tháng tù.

Về phân trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu nên không xem xét xử lý.

Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử: Tiếp tục quản lý xe mô tô BS 66S1 – 060.20 để đảm bảo thi hành án.

Hiện đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung quản lý.

Tại phiên tòa, bị cáo thống nhất với tội danh, mức hình phạt, đồng ý xử lý vật chứng đúng như Kiểm sát viên đã đề nghị trong bản luận tội, nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên của huyện Lai Vung trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng: Tòa án nhân dân huyện Lai Vung đã triệu tập hợp lệ nhưng Thi Triệu T và Trần Văn N vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Xét thấy Thi Triệu T và Trần Văn N đã có lời khai có trong hồ sơ và Thi Triệu T không có yêu cầu gì trong vụ án này, sự vắng mặt của Thi Triệu T và Trần Văn N không gây trở ngại cho việc

xét xử. Do đó, căn cứ theo quy định tại Điều 292 và Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt Thi Triệu T và Trần Văn N.

[2] Về hành vi của bị cáo, tội danh và khung hình phạt: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 13/01/2018, Ngô Hùng D không có giấy phép lái xe, điều khiển xe mô tô BS 66S1 – 060.20 đi từ hướng QL54 về cầu tắt Mường Khai, khi đến đoạn đường nông thôn thuộc ấp Hòa Định, xã Vĩnh Thới, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, do không chú ý quan sát, xử lý kém, không giữ khoảng cách an toàn, không giảm tốc độ khi có người đi bộ phía trước dẫn đến va chạm với ông Phạm Văn B đang đi bộ đẩy xe rùa cùng chiều phía trước, hậu quả là ông Phạm Văn B bị chấn thương sọ não dẫn tới tử vong. Hành vi của Ngô Hùng D là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm các quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn giao thông đường bộ ở địa phương.

Lời khai của bị cáo có trong hồ sơ cũng như tại phiên tòa phù hợp với nội dung biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ án, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác được thể hiện trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung đã truy tố và viện dẫn. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi nêu trên của bị cáo Ngô Hùng D, đã vi phạm quy định tại khoản 9, khoản 19 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng xâm phạm tính mạng của bị hại nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) Làm chết người;

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

Từ những phân tích trên, xét thấy Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung truy tố bị cáo Ngô Hùng D theo điều khoản và tội danh nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi vô ý, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi do mình gây ra.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi: Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, an toàn giao thông đường bộ trên địa bàn huyện, xâm phạm đến tính mạng của người khác một cách trái pháp luật nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử công khai như ngày hôm nay là cần thiết và cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành một công dân có ích cho xã hội. Thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, đồng thời nhằm mục đích giáo dục phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Ngô Hùng D không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành thật khai báo, ăn năn hối cải; đại diện hợp pháp bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Ngô Hùng D. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng trong vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Xe mô tô biển số BS 66S1 – 060.20, hiệu YAMAHA, loại EXCITER, màu sơn Xanh, trắng, đen của bị cáo Ngô Hùng D mua của anh Thi Triệu T nhưng chưa sang tên là tài sản của Ngô Hùng D. Do Thi Triệu T đứng tên Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy (chủ sở hữu). Anh Thi Triệu T không có yêu cầu gì trong vụ án này nên giao trả lại cho Ngô Hùng D theo quy định pháp luật. Hiện tài sản đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung quản lý.

01 xe rửa đã trao trả cho ông Phạm Văn D đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[8] Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Ngô Hùng D phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Ngô Hùng D - 03 (ba) năm tù; Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam bị cáo để thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng trong vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Giao trả cho Ngô Hùng D một Xe mô tô biển số BS 66S1 – 060.20, hiệu YAMAHA, loại EXCITER, màu sơn Xanh, trắng, đen. Do Thi Triệu T đứng tên Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy (chủ sở hữu).

Nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo giai đoạn thi hành án.

Hiện tài sản đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung quản lý.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Ngô Hùng D phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ

liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND H.Lai Vung;
- VKSND tỉnh ĐT;
- THA-DS H.Lai Vung;
- Cơ quan điều tra H. Lai Vung;
- Cơ quan THAHS H. Lai Vung;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo; Các đ/s; Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Huỳnh Thị Bích Huyền